

Số: /HD-BCĐ

Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Tiêu chuẩn, tiêu chí; đầu mối triển khai và xét công nhận “cơ quan đạt chuẩn văn hóa” đối với các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố Bắc Giang

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “đơn vị đạt chuẩn văn hóa”; “doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; Hướng dẫn số 3337/HD-BVHTTDL-TLĐ ngày 10/8/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Thực hiện Đề án số 216/ĐA-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch tổng thể số 4035/KH-BCĐ ngày 10/9/2020 của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình về triển khai thực hiện Đề án số 216/ĐA-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh;

Nhằm nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nói chung và nâng cao chất lượng việc xét, công nhận danh hiệu “cơ quan đạt chuẩn văn hóa” nói riêng đi vào nền nếp, hiệu quả, đồng thời đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi chung là Ban Chỉ đạo tỉnh) hướng dẫn tiêu chuẩn, tiêu chí; đầu mối triển khai và xét công nhận “cơ quan đạt chuẩn văn hóa” đối với các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố Bắc Giang, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh:

Hướng dẫn này, hướng dẫn tiêu chuẩn, tiêu chí; đầu mối triển khai và xét công nhận “cơ quan đạt chuẩn văn hóa” đối với các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố Bắc Giang trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố Bắc Giang (sau đây gọi chung là cơ quan), gồm:

- a) Các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- b) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các tổ chức hội cấp tỉnh;
- b) Các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- c) Các đơn vị: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trường Cao đẳng Nghề Công nghệ Việt – Hàn;
- d) Các cơ quan Trung ương được tổ chức ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố Bắc Giang: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án Dân sự tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục Thuế tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Cục Quản lý thị trường tỉnh; Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghiệp Bắc Giang.
- đ) Tổ chức, cá nhân có liên quan tới đầu mỗi triển khai và công nhận “cơ quan đạt chuẩn văn hóa”.

II. NGUYÊN TẮC XÉT CÔNG NHẬN

1. Bảo đảm kịp thời, khách quan, công bằng, chính xác và công khai.
2. Thực hiện việc xét tặng đối với các cơ quan có đăng ký xây dựng cơ quan văn hóa theo quy định.
3. Cơ quan có thành tích xuất sắc thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”
4. Sử dụng mẫu Bằng công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

III. TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ XÉT VÀ CÔNG NHẬN

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- a) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
- b) Hoàn thành tốt kế hoạch công tác hàng năm.
- c) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.
- d) Các tổ chức đoàn thể được cấp trên công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- đ) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt chuẩn và trên chuẩn về năng lực, trình độ của vị trí việc làm, chức vụ, chức danh theo quy định.

e) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt nghĩa vụ, đạo đức theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

g) Có đề tài hoặc sáng kiến cấp cơ sở trở lên được áp dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả (đề tài, sáng kiến phải được người có thẩm quyền công nhận).

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định của UBND tỉnh Bắc Giang.

b) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mắc các tệ nạn xã hội.

c) Không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan.

d) Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc.

đ) Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở (ban hành quy chế và tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm); nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ.

e) Chăm lo xây dựng cơ sở vật chất, duy trì các hoạt động văn hóa - thể thao thành phong trào thường xuyên của cơ quan; tích cực tham gia các phong trào do cấp trên tổ chức.

g) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá nơi công sở.

h) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động uống rượu, bia trong giờ làm việc.

i) Bàn trí cơ quan và trang phục của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gọn gàng, lịch sự đảm bảo theo Quy chế văn hóa công sở.

k) Cơ quan xanh, sạch, đẹp, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ.

3. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương (chính sách dân số, giao thông, ...).

b) Tham gia hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua, các cuộc vận động do tỉnh và Trung ương phát động.

c) Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên.

d) Cơ quan đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

đ) Không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật.

e) Thực hiện tốt cải cách hành chính.

g) Quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao.

h) Không để xảy ra tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

(Kèm theo Bảng chấm điểm)

IV. CHẤM ĐIỂM VÀ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN

1. Cách chấm điểm

Căn cứ vào kết quả thực hiện các nội dung tiêu chuẩn, tiêu chí trong bảng chấm điểm, điểm được chấm theo 5 mức: Tốt, khá, trung bình, yếu và kém hoặc không thực hiện, cụ thể:

- + Tốt: Chấm điểm tối đa của điểm chuẩn;
- + Khá: Chấm 70% của điểm chuẩn;
- + Trung bình: Chấm 50% của điểm chuẩn;
- + Yếu: Chấm 30% của điểm chuẩn;
- + Kém hoặc không thực hiện: 0 điểm.

2. Điều kiện công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”

Để được công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa phải đảm bảo các điều kiện sau:

- + Có đăng ký xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa;
- + Có báo cáo kết quả xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa (02 năm đối với công nhận lần đầu và 05 năm đối với công nhận lại);
- + Có điểm tự chấm và điểm chấm của Ban Chỉ đạo tỉnh đạt từ 80 điểm trở lên;
- + Đạt điểm tối đa của điểm chuẩn tại điểm d khoản 1; điểm b, đ khoản 2; và điểm c, d, đ, h khoản 3 của Bảng chấm điểm kèm theo Hướng dẫn này.

Phần thứ hai

ĐẦU MỐI TRIỂN KHAI ĐĂNG KÝ; BÌNH XÉT, CÔNG NHẬN CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA

I. ĐĂNG KÝ, BÌNH XÉT VÀ CÔNG NHẬN

1. Hằng năm, căn cứ văn bản triển khai của Sở Nội vụ, thủ trưởng các cơ quan phối hợp với chủ tịch công đoàn có văn bản đăng ký xây dựng “cơ quan đạt chuẩn văn hóa” gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi. Thực hiện xong trước ngày 31/3.

2. Thủ trưởng các cơ quan gửi hồ sơ đề nghị công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa về Sở Nội vụ để tổng hợp. Thực hiện xong trước ngày 30/11 hằng năm.

3. Cuối năm, Sở Nội vụ tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh thành lập các tổ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Cuối năm, Ban Chỉ đạo tỉnh họp xét và lập biên bản ghi nhớ đối với kết quả xét cơ quan đạt chuẩn văn hóa. Biên bản được gửi đến các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

5. Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận lần đầu, công nhận lại và cấp Bằng công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa (*công nhận lần đầu là hai năm liên tục đủ điều kiện công nhận kể từ ngày đăng ký; công nhận lại sau năm năm liên tục đủ điều kiện công nhận kể từ ngày công nhận lần trước*).

II. HỒ SƠ XÉT, CÔNG NHẬN

1. Hồ sơ xét hằng năm (để lập biên bản ghi nhớ, chưa trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận), 01 bộ, gồm:

- Văn bản của thủ trưởng các cơ quan đề nghị công nhận gửi Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Nội vụ);
- Báo cáo thành tích xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa (01 năm);
- Bảng tự chấm điểm thực hiện các nội dung tiêu chuẩn cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận:

- Tờ trình của Sở Nội vụ đề nghị công nhận trình Chủ tịch UBND tỉnh.
- Báo cáo thành tích xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa (Báo cáo hai năm liên tục đối với công nhận lần đầu; Báo cáo năm năm liên tục đối với công nhận lại).
- Biên bản họp xét của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai tổ chức thực hiện.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện các nội dung có liên quan trong quá trình xét, công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa đảm bảo đúng quy định pháp luật.

3. Danh hiệu “cơ quan đạt chuẩn văn hóa” là căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm đối với các cơ quan.

4. Hướng dẫn này được thực hiện từ ngày 01/01/2021. Trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc phản ánh về Sở Nội vụ đề kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW;
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các ngành thành viên BCD tỉnh;
- Các cơ quan là đối tượng áp dụng;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP TTBCĐ tỉnh.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Ánh Dương**

BẢNG CHẤM ĐIỂM
“CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA” NĂM
(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-BCĐ ngày /11/2020
của Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh)

TT	Nội dung tiêu chuẩn, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm của BCĐ
1	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	30		
a	Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả	04		
b	Hoàn thành tốt kế hoạch công tác hàng năm	05		
c	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên	05		
d	Các tổ chức đoàn thể được cấp trên công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	04		
đ	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt chuẩn và trên chuẩn về năng lực, trình độ của vị trí việc làm, chức vụ, chức danh theo quy định	04		
e	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt nghĩa vụ, đạo đức theo chức trách, nhiệm vụ được giao	04		
g	Có đề tài hoặc sáng kiến cấp cơ sở trở lên được áp dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả (đề tài, sáng kiến phải được người có thẩm quyền công nhận)	04		
2	Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở	40		
a	100% cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định của UBND tỉnh Bắc Giang	04		
b	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mắc các tệ nạn xã hội	04		
c	Không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan	04		
d	Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc	04		
đ	Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở (ban hành quy chế và tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm); nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ	04		

TT	Nội dung tiêu chuẩn, tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm của BCD
e	Chăm lo xây dựng cơ sở vật chất, duy trì các hoạt động văn hóa - thể thao thành phong trào thường xuyên của đơn vị; tích cực tham gia các phong trào do cấp trên tổ chức	04		
g	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá nơi công sở	04		
h	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động uống rượu, bia trong giờ làm việc	04		
i	Bày trí cơ quan và trang phục của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gọn gàng, lịch sự đảm bảo theo Quy chế văn hóa công sở	04		
k	Cơ quan xanh, sạch, đẹp, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ	04		
3	Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	30		
a	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương (chính sách dân số, giao thông, ...)	04		
b	Tham gia hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua, các cuộc vận động do tỉnh và Trung ương phát động	03		
c	Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên	04		
d	Cơ quan đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự	04		
đ	Không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật	03		
e	Thực hiện tốt cải cách hành chính	04		
g	Quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao	04		
h	Không để xảy ra tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí	04		